

Số: /QĐ-UBND Đăk Lăk, ngày tháng năm 2026

ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
QUỸ PHÚC LỢI TIỀN SĨ V.L.DUTT-KCP TỈNH ĐẮK LẮK
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở

1. Tên gọi:

- a) Tên tiếng Việt: QUỸ PHÚC LỢI TIỀN SĨ V. L. DUTT - KCP;
- b) Tên tiếng nước ngoài: DR. V. L. DUTT - KCP WELFARE FUND;
- c) Tên viết tắt: DKF

2. Trụ sở: Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam - Đường 24/3, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

3. Số điện thoại: 02573 861 613; Fax: 02573 861 616

Email: kcpsonhoa@kcp.vn; Website: www.kcp.vn

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ Phúc lợi Tiền sĩ V.L.Dutt-KCP (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ phúc lợi xã hội hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm mục đích sử dụng phần lợi nhuận được chia trên phần vốn góp của công ty Morisot Investment SA hiến tặng cho Quỹ để thực hiện các hoạt động phúc lợi xã hội về Bảo hiểm, Y tế, Hưu trí, Giáo dục và Nhà ở trong phạm vi tỉnh Đắk Lắk trên nguyên tắc bảo tồn phần vốn góp tại Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý

1. Quỹ được hình thành từ nguồn vốn hiến tặng ban đầu của Công ty Morisot Investment SA có tại Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam theo thỏa thuận hiến tặng và tự tạo vốn trên cơ sở vận động tài trợ, quyên góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

2. Quỹ được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:

- a) Thành lập và hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận;
- b) Tự nguyện, tự chủ, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;
- c) Tổ chức, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ được UBND tỉnh Đắk Lắk công nhận, chịu sự quản lý nhà nước của các cơ quan nhà nước có liên quan về ngành, lĩnh vực Quỹ hoạt động;

d) Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động và thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

3. Quỹ có phạm vi hoạt động trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

4. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ

Gồm hai tổ chức và một cá nhân như sau:

1. Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam

Quyết định thành lập số 1969/GPĐC3 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 19/05/2000.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3300100811 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính tỉnh Phú Yên (nay là Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk) cấp lại lần 10 ngày 29/05/2025.

Mã số doanh nghiệp: 3300100811

Địa chỉ: Đường 24/3, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

Điện thoại: 0257 3861613; Fax: 0257 3861616

Người đại diện theo pháp luật: Ông K.V.S.R.Subbaiah; Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Ngày sinh: 10/07/1959.

Quốc tịch: Ấn Độ.

Hộ chiếu: V8388884; ngày cấp: 23/03/2021; nơi cấp: Thành phố Hồ Chí Minh – Việt Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 40-5-19, Kanaka Durga Rice Mill, Tikkil Road, Vijayawada, Krishna, Pin: 521110, Andhra Pradesh, Ấn Độ.

Nơi ở hiện tại: Công ty TNHH Công Nghiệp KCP, Đường 24/3, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

2. Công đoàn cơ sở Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam

Quyết định thành lập số 44/QĐ/TV-LĐLĐ ngày 23/12/2002 của Liên đoàn lao động tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk).

Địa chỉ: Đường 24/3, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện: Ông Huỳnh Thanh Dương; Chức vụ: Chủ tịch.

3. Ông Phạm Lê Anh Tuấn

Ngày sinh: 23/03/1979

Quốc tịch: Việt Nam

Số CC: 046079007296 do Bộ Công an cấp ngày 05/09/2024

Địa chỉ thường trú: 43 Nguyễn Phúc Chu, phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ hiện tại: Đường Nguyễn Thị Minh Khai, xã Sơn Hòa, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Sử dụng tài sản của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản của Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ

1. Quyền hạn của Quỹ:

a) Tổ chức, hoạt động theo pháp luật và Điều lệ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận;

b) Vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo đúng mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật. Tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản Quỹ;

c) Thành lập, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định pháp luật và Điều lệ Quỹ để thực hiện các nhiệm vụ, phù hợp với tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động của Quỹ;

d) Được quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật;

đ) Quỹ được phối hợp với cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ hoặc để triển khai các đề án, dự án cụ thể của Quỹ theo quy định của pháp luật;

e) Phối hợp với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng và thực hiện các đề án tài trợ theo tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ.

2. Nghĩa vụ của Quỹ:

a) Quỹ Phúc lợi Tiến sĩ V.L.Dutt-KCP chịu sự quản lý của cơ quan nhà nước có liên quan về ngành, lĩnh vực hoạt động của Quỹ. Quỹ thực hiện việc tài trợ, hỗ trợ trong phạm vi hoạt động theo Điều lệ, trừ trường hợp Quỹ tham gia tài trợ, hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, khẩn cấp theo quy định pháp luật;

b) Thực hiện tài trợ đúng theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền phù hợp với mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật;

c) Quỹ được thành lập từ các nguồn tài sản hiến, tặng hoặc theo hợp đồng ủy quyền, di chúc mà không tổ chức quyên góp và nhận tài trợ thì hàng năm phải dành tối thiểu 5% tổng số tài sản để tài trợ cho các chương trình, dự án phù hợp với mục đích hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật;

d) Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

đ) Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm và hiệu quả theo đúng mục đích của Quỹ; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật; phải đăng ký mã số thuế và kê khai thuế theo quy định của pháp luật về thuế;

e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tài trợ và cộng đồng theo quy định của pháp luật. Có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ và báo cáo kết quả giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Hàng năm, Quỹ có trách nhiệm công khai các khoản đóng góp trên phương tiện thông tin đại chúng trước ngày 31 tháng 3;

h) Khi thay đổi trụ sở chính hoặc Giám đốc Quỹ, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập Quỹ;

i) Hàng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính; báo cáo kiểm toán (nếu có) về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực hoạt động của Quỹ và báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh nơi Quỹ đặt trụ sở trước ngày 31 tháng 3;

k) Công bố về việc thành lập Quỹ theo quy định tại Điều 22 của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ.

l) Thực hiện các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến tổ chức, hoạt động của Quỹ và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

m) Quỹ chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, hoạt động, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định pháp luật và Điều lệ, báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thành lập và tổ chức, hoạt động của pháp nhân trực thuộc Quỹ;

n) Quỹ, tổ chức pháp nhân trực thuộc Quỹ khi thực hiện ký kết thỏa thuận hợp tác, hợp đồng dịch vụ phải đảm bảo theo Bộ luật Dân sự, quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với tôn chỉ, mục đích, phạm vi, lĩnh vực hoạt động, Điều lệ Quỹ. Quỹ tuân thủ quy định pháp luật về tổ chức, hội nghị hội thảo quốc tế, việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ nước ngoài.

Chương III

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban Kiểm soát Quỹ.
3. Bộ phận hành chính văn phòng.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ; các thành viên phải có đủ năng lực hành vi dân sự và không có án tích. Hội đồng quản lý Quỹ có tối đa 11 thành viên, không phải là người có quan hệ gia đình, do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được UBND tỉnh Đắk Lắk công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;
b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng mua, bán tài sản có giá trị từ 100.000.000 VND (Một trăm triệu đồng Việt Nam) trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; bổ nhiệm Kế toán trưởng và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, chế độ, chính sách khác (nếu có) đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, Kế toán trưởng Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP;

h) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định việc giải thể, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

k) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày có Quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành: quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời gian làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ và Quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; các quy định trong nội bộ Quỹ phù hợp với quy định của Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

l) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 3 tháng một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của trên 75% số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có trên 75% số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp. Bất kỳ thành viên nào của Hội đồng quản lý Quỹ trong hoàn cảnh không thể tham gia cuộc họp Hội đồng, thành viên đó có thể ủy quyền cho một thành viên khác trong Hội đồng quản lý Quỹ đại diện cho mình để tham dự họp và cho biểu quyết thay cho mình.

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có trên 75% thành viên Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam được Hội đồng quản lý Quỹ bầu và là người đại diện theo pháp luật của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể kiêm Giám đốc Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP và Điều lệ Quỹ.

3. Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ không quá 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ kiêm Giám đốc Quỹ thì phải ghi rõ trong các giấy tờ giao dịch của Quỹ.

5. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ. Tuy nhiên, để Quỹ hoạt động ổn định thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Tổng Giám Đốc đương nhiệm của Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có quyền hạn và trách nhiệm tương đương Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ khi được ủy quyền.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm trong số thành viên Hội đồng hoặc thuê người khác làm Giám đốc Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hằng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 năm, có thể được bổ nhiệm lại.

3. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

đ) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc;

e) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 12. Kế toán trưởng của Quỹ

1. Kế toán trưởng Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng theo quy định của pháp luật về kế toán.

2. Người được giao làm kế toán trưởng của Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo quy định của pháp luật.

3. Không bổ nhiệm kế toán trưởng thuộc trường hợp những người không được làm kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

4. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm quyết toán khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc chuyển công tác khác.

Điều 13. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Ban kiểm soát Quỹ gồm 03 thành viên: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và ủy viên.

2. Ban kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ và các quy định của pháp luật;

b) Giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân gửi đến Quỹ;

c) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

3. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 14. Bộ phận hành chính văn phòng

Bộ phận hành chính văn phòng của Quỹ có nhiệm vụ lập, xử lý hồ sơ và quản lý tài liệu, hồ sơ của Quỹ. Đồng thời thực hiện các nhiệm vụ theo sự chỉ đạo, phân công của Hội đồng quản lý Quỹ đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

Chương IV

VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 15. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua trang thông tin điện tử của tổ chức (nếu có) để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Đối với khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

4. Việc đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định đóng góp theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Điều 16. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm. Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: mục đích vận động quyên góp, tài trợ; kết quả vận động quyên góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

- a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyền góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;
- b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;
- c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ

Đối tượng nhận hỗ trợ tài trợ từ Quỹ phải đảm bảo các điều kiện do Hội đồng quản lý Quỹ ban hành bằng văn bản căn cứ vào Điều lệ Quỹ và phù hợp với nguyện vọng của người hiến tặng theo đúng quy định của pháp luật.

Chương V

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 18. Nguồn thu

1. Nguồn tài sản, tài chính của Quỹ bao gồm:

- 15,556% tổng vốn Điều lệ của Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam có giá trị là 120.848.974.122 (*Một trăm hai mươi tỷ tám trăm bốn mươi tám triệu chín trăm bảy mươi bốn nghìn một trăm hai mươi hai đồng chẵn*) do Công ty Morisot Investment SA hiến tặng để thành lập Quỹ hoạt động trên quy tắc bảo tồn nguồn được hiến tặng tại Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam và chỉ sử dụng lợi nhuận được chia từ nguồn này để làm phúc lợi theo quy định tại Điều lệ Quỹ và phần tài sản tài chính hiện có còn lại của Quỹ trong quá trình hoạt động tính từ ngày đầu thành lập Quỹ vào năm 2017.

- Lợi tức hàng năm từ phần vốn góp được hiến tặng.
- Các tài sản, tài chính hợp pháp khác.
- Tài sản, tài chính của Quỹ được sử dụng để đảm bảo các hoạt động ban đầu của Quỹ, chi cho các nhiệm vụ phù hợp với Điều lệ của Quỹ và quy định của pháp luật.
- Ngoài phần vốn góp được hiến tặng tại Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam, các tài sản là tiền đồng Việt Nam hay ngoại tệ phải được thực hiện thông qua tài khoản của Quỹ.

2. Quỹ thu từ các nguồn sau:

- Lợi tức được chia từ Công ty TNHH Công Nghiệp KCP Việt Nam.
- Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thu từ lãi tiền gửi.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 19. Sử dụng Quỹ

Chỉ cho các dự án, đề tài phúc lợi xã hội theo chính sách phúc lợi được lập căn cứ nguyện vọng của người hiến tặng theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo đúng quy định của pháp luật.

Chỉ cho hoạt động quản lý Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.

Mua trái phiếu Chính phủ, gửi tiết kiệm đối với tiền nhàn rỗi của Quỹ.

Các chính sách phúc lợi hiện tại của Quỹ sẽ được tiếp tục thực hiện.

Điều 20. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ

Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

- Chi tiền lương và các khoản phụ cấp cho bộ máy quản lý Quỹ;
- Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ;
- Chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của Quỹ;
- Chi thanh toán các chi phí khi thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ;
- Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

- Hội đồng quản lý Quỹ quy định về định mức chi hoạt động của Quỹ nhưng không vượt quá 10% tổng thu hàng năm của Quỹ.

Điều 21. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ; công khai kết quả sử dụng và quyết toán thu, chi từng khoản đóng góp;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo.

6. Quỹ phải thực hiện công khai báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ và kết luận của kiểm toán (nếu có) trên phương tiện thông tin đại chúng hàng năm theo quy định hiện hành.

Điều 22. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ có thời hạn hoạt động và giải thể Quỹ

Việc xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đình chỉ có thời hạn hoạt động và giải thể Quỹ được thực hiện theo Điều 42 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019.

Chương VI

**HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH;
ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

Điều 23. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ

Việc đình chỉ có thời hạn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 40 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019.

Điều 25. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 26. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 27. Kỷ luật

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thủ tục, thẩm quyền trình tự xem xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được ít nhất 75% thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và phải được UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét, quyết định công nhận.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ Phúc lợi Tiến sĩ V.L.Dutt-KCP có 8 Chương, 29 Điều có hiệu lực thi hành kể từ ngày được UBND tỉnh Đắk Lắk quyết định công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Phúc lợi Tiến sĩ V.L.Dutt-KCP có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.